

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I TOÁN – ĐỀ 2

Khoanh vào chữ cái đặt trước đáp án đúng.

Bài 1. Trong các phân số sau đây, phân số nào là phân số thập phân.

A. $\frac{8}{15}$

B. $\frac{7}{30}$

C. $\frac{9}{100}$

D. $\frac{2}{3100}$

Bài 2. Chữ số 9 trong số thập phân 25, 1954 có giá trị là :

A. 900

B. 9

C. $\frac{9}{10}$

D. $\frac{9}{100}$

Bài 3. Chữ số 7 trong số thập phân 1,5678 có giá trị là :

A. 70

B. 7

C. $\frac{7}{100}$

D. $\frac{7}{1000}$

Bài 4. Phân số $\frac{167}{100}$ được viết dưới dạng số thập phân là :

A. 0,0167

B. 0,167

C. 1,67

D. 16,7

Bài 5. Số thập phân 5,09 được viết dưới dạng hỗn số là :

A. $5\frac{9}{10}$

B. $50\frac{9}{100}$

C. $50\frac{9}{10}$

D. $5\frac{9}{100}$

Bài 6. Số lớn nhất trong các số 9,675 ; 9,999 ; 10,01 ; 9,878 là :

A. 9,675

B. 9,999

C. 10,01

D. 9,878

Bài 7. Số bé nhất trong các số 3,254 ; 3,452 ; 3,542 ; 3,245 là :

A. 3,254

B. 3,452

C. 3,542

D. 3,245

Bài 8. Số thập phân thích hợp điền vào chỗ chấm là : $9\text{m}^2\ 8\text{dm}^2 = \dots\dots\dots\text{m}^2$

A. $9,8\text{m}^2$

B. $90,8\text{m}^2$

C. $9,08\text{m}^2$

D. $9\frac{8}{100}\text{m}^2$

Bài 9. Có 15 can dầu như nhau đựng tất cả 120 lít dầu. Hỏi 26 can như thế đựng được bao nhiêu lít dầu?

A. 108 lít

B. 208 lít

C. 308 lít

D. 408 lít

Bài 10. Cho biết: $15,987 = 15 + 0,9 + \dots + 0,007$

Số thích hợp để viết vào chỗ chấm là:

- A. 8 B. 0,8 C. 0,08 D. 0,008

Bài 11. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $3\text{km } 5\text{m} = \dots \text{ km}$ là

- A. 3,5 B. 3,05 C. 3,005 D. 3,0005

Bài 12. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $4 \text{ tạ } 5\text{kg} = \dots \text{ tạ}$ là:

- A. 40,5 B. 4,5 C. 4,05 D. 4,005

Bài 13. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $2345\text{m}^2 = \dots \text{ ha}$ là

- A. 0,02345 B. 0,2345 C. 2,345 D. 23,45

Bài 14. Một khu đất hình vuông có chu vi là 52 m. Diện tích khu đất đó rộng bao nhiêu m^2 ?

- A. 169 m^2 B. $16,9 \text{ m}^2$ C. 2704 m^2 D. 104 m^2

Bài 15. Có 3 xe chở hàng lên miền núi, mỗi xe chở được 4320kg hàng. Hỏi cả 3 xe chở được bao nhiêu tấn hàng?

- A. 1,296 tấn B. 12,96 tấn C. 129,6 tấn D. 1296 tấn

Bài 16. Tìm chữ số x , biết: $9,7x8 < 9,718$

- A. $x = 0$ B. $x = 1$ C. $x = 2$ D. $x = 3$

Bài 17: Tìm độ dài mà một nửa của nó bằng 100 cm?

- A. 50 m B. 20 m C. 2 m D. 50 cm

Bài 18: $8\frac{5}{7}$ viết dưới dạng phân số là:

- A. $\frac{56}{7}$ B. $\frac{61}{7}$ C. $\frac{72}{7}$ D. $\frac{81}{7}$

Bài 19: Tính bằng cách thuận tiện nhất: $113 \times 45 + 113 \times 54 + 113$

A. 11 300

B. 1130

C. 113

D. 113 000

Bài 20: $3\frac{1}{4}$ gấp bao nhiêu lần $\frac{1}{8}$?

A. 20 lần

B. 26 lần

C. 12 lần

D. 9 lần

***** HẾT *****

